

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HNGĐ-ST

Ngày 14-4-2021

V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Phích

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thành Biên

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh.

**- T ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hằng - T ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Anh T; nơi cư trú: Số 78/52 NCT, phường HK, quận LC, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Hoàng V; nơi ĐKKHKT: Thôn AD, xã AD, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: AKT, Nhật Bản.

Các đương sự đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của nguyên đơn chị Phạm Anh T và đơn ly hôn của bị đơn anh Đặng Hoàng V (đã được hợp pháp hóa lãnh sự) thống nhất trình bày:*

Chị Phạm Anh T và anh Đặng Hoàng V xây dựng gia đình với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường HK, quận LC, thành phố Hải Phòng từ ngày 07/11/2019. Quá trình chung sống của vợ chồng hạnh phúc đến khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong gia đình. Anh V đi học

tập và lao động ở Nhật Bản, chị T sinh sống ở V Nam nên việc liên lạc, quan tâm đến đời sống của nhau bị hạn chế. Vợ chồng đã cố gắng hòa hợp để xây dựng hạnh phúc gia đình song mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải song không đạt kết quả. Nay chị T và anh V đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị cho anh chị ly hôn với nhau càng sớm càng tốt để anh chị ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị T và anh V đều xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị T và anh V đều xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị T và anh V đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh chị giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện, bản tự khai và không có sự thay đổi nội dung nào khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn anh Đặng Hoàng V hiện nay đang sinh sống tại nước ngoài (Nhật Bản), nguyên đơn chị Phạm Anh T hiện nay đang sinh sống tại thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Phạm Anh T và anh Đặng Hoàng V xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên và có đăng ký kết hôn tại UBND phường HK, quận LC, thành phố Hải Phòng từ ngày 07/11/2019 theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng thể hiện: Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong gia đình. Mặt khác, anh V đi học tập và lao động ở Nhật Bản, chị T sinh sống ở V Nam. Chính vì sự xa cách về địa lý nên việc liên lạc, quan tâm đến đời sống của nhau bị hạn chế. Anh chị đã sống ly thân được một thời gian. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải song kết quả

không đạt. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Phạm Anh T và anh Đặng Hoàng V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị ly hôn của chị T và anh V.

[4] Về con chung: Chị Phạm Anh T và anh Đặng Hoàng V đều xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Phạm Anh T và anh Đặng Hoàng V đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Anh T là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

**Căn cứ khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;**

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Anh T:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Anh T được ly hôn anh Đặng Hoàng V.
2. Về con chung: Chị Phạm Anh T và anh Đặng Hoàng V không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.
3. Về tài sản chung: Chị Phạm Anh T và anh Đặng Hoàng V không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.
4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Anh T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0018798 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo:

Chị Phạm Anh T (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Anh Đặng Hoàng V (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường HK, quận LC, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Phích**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Biên Nguyễn Thị Mai Vinh**

**Phạm Văn Phích**

